

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2022/QĐST- DS

Đông Hưng, ngày 02 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Vụ án được thụ lý lại theo thủ tục sơ thẩm sau khi có quyết định giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội. Nguyên đơn là ông Nguyễn Đăng C, bà Nguyễn Thị M1, bà Nguyễn Thị M2, ông Nguyễn Đăng M3 tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án đình chỉ vụ án; bị đơn, bà Nguyễn Thị V không có yêu cầu phản tố và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị M4, anh Nguyễn Đăng T, chị Nguyễn Thị H không có yêu cầu độc lập đều nhất trí với việc các nguyên đơn rút đơn khởi kiện và đồng ý việc Tòa án đình chỉ vụ án (*quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự*).

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 08/2022/TLST- DS, ngày 02/3/2022, về việc: “Tranh chấp về thừa kế tài sản”; giữa:

*** Nguyên đơn:**

- Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1947; địa chỉ: Thôn LM, xã MT, huyện DH, tỉnh TB.

- Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn HP, xã NP, huyện TH, tỉnh TB.

- Bà Nguyễn Thị M2, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn DT, xã PL, huyện DH, tỉnh TB.

- Ông Nguyễn Đăng M3, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn T, xã MT, huyện DH, tỉnh TB.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: Anh Nguyễn Đăng B, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, xã MT, huyện DH, tỉnh TB.

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn T, xã MT, huyện DH, tỉnh TB.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị M4, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã MT, huyện ĐH, tỉnh TB.

- Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã MT, huyện ĐH, tỉnh TB.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn TLĐ, xã QT, huyện KX, tỉnh TB.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.2. Về số tiền án phí các đương sự đã thi hành theo Quyết định thi hành án chủ động số 300/QĐ-CCTHADS, ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, được xử lý như sau:

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Đăng C, bà Nguyễn Thị M1, bà Nguyễn Thị M2, ông Nguyễn Đăng M3 số tiền 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0013473 ngày 13 tháng 4 năm 2018 và số tiền 6.780.000 đồng án phí chia tài sản nộp tại Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0013474 ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0013475 ngày 13 tháng 4 năm 2018 và số tiền án phí chia tài sản 3.000.000 đồng (gồm: 400.000 đồng nộp tại Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0013476 ngày 13 tháng 4 năm 2018 và 2.600.000 đồng nộp tại Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0013498 ngày 04 tháng 7 năm 2018) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Kiên Trung